

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

TT	Nội dung tài liệu
1	[Dự thảo] Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2022
2	[Dự thảo] Thê lệ biểu quyết tại Đại hội
3	[Dự thảo] Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
4	Thẻ biểu quyết, thẻ bầu cử
5	Tờ trình số 01/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022
6	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022
7	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2021 và kế hoạch năm 2022
8	Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022
9	Tờ trình số 02/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021
10	Tờ trình số 03/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
11	Tờ trình số 04/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2022
12	Tờ trình số 05/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam nhiệm kỳ 2018 - 2023
13	Tài liệu liên quan khác

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam;
- Căn cứ danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu V231/2022-CMS/VSD-ĐK ngày 17/03/2022 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

QUY ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định điều kiện, thể thức tiến hành, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam (“**Công ty**”).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông, người đại diện được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội

3.1 Điều kiện tham dự

Là cổ đông có tên trong danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu V231/2022-CMS/VSD-ĐK ngày 17/03/2022 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam hoặc là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách này tham dự Đại hội.

3.2 Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- 3.2.1 Được trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản theo mẫu của Công ty cho người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- 3.2.2 Ban tổ chức Đại hội đã thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình họp Đại hội. Cổ đông/nhóm cổ đông có đủ điều kiện được quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- 3.2.3 Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình phiên họp đã thông qua. Những vấn đề đã được phát biểu và giải đáp thì không phát biểu lại tránh trùng lặp. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
- 3.2.4 Để đảm bảo thời gian và hiệu quả cho Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền muốn phát biểu phải đăng ký nội dung dự định phát biểu vào phiếu câu hỏi, chuyển đến Ban Thư ký Đại hội.
- 3.2.5 Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng một phiếu biểu quyết.
- 3.2.6 Các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử và dồn phiếu bầu cho người do họ đề cử. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm.
- 3.2.7 Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi tới tham dự Đại hội được nhận một Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử sau khi hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần mà cổ đông đó được đại diện theo ủy quyền (nếu có).
- 3.2.8 Tại Đại hội, các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu. Việc bầu thành viên HĐQT sẽ thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và áp dụng phương pháp bầu dồn phiếu.
- 3.2.9 Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết đối với các nội dung chưa biểu quyết còn lại theo chương trình của Đại hội. Trong trường hợp này, Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được Đại hội biểu quyết trước khi cổ đông này đến không bị ảnh hưởng.

3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

3.3.1 Cổ đông dự họp phải mang theo các giấy tờ sau:

- Đối với cổ đông là cá nhân:

- + Chứng minh nhân dân (CMND)/Thẻ căn cước công dân (CCCD) hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), người được ủy quyền phải mang theo:

- + Chứng minh nhân dân (CMND)/Thẻ căn cước công dân (CCCD) hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng; và
- + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.
- Đối với cổ đông là tổ chức:
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
 - + CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức đã ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội, người được ủy quyền tham dự xuất trình thêm

- + CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu và có dấu của Công ty.
- 3.3.2 Xuất trình đầy đủ các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.
- 3.3.3 Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự.
- 3.3.4 Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
- 3.3.5 Nghiêm cấm cổ đông thực hiện các hành vi vi phạm quy định về an ninh, trật tự làm ảnh hưởng đến việc tổ chức Đại hội bao gồm nhưng không giới hạn ở các hành vi sau:
- Mặc các trang phục, sử dụng các vật dụng, các nhận diện và/hoặc có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân, tổ chức;
 - Gây mất trật tự trong khu vực tổ chức Đại hội, hoặc trong trụ sở của Công ty;
 - Gây rối hoặc cản trở hoạt động bình thường của Đại hội;
 - Lôi kéo hoặc kích động người khác gây rối, làm mất trật tự hoặc cản trở hoạt động bình thường của Đại hội;
 - Cố tình phát biểu ý kiến, trao đổi khi chưa được sự chấp thuận của Chủ tọa;
 - Nói chuyện riêng với các cổ đông khác trong quá trình diễn ra Đại hội;
 - Các hành vi khác làm ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến việc tổ chức Đại hội.

Điều 4. Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa cuộc họp

4.1 Giới thiệu và thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa cuộc họp

- 4.1.1 Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT) làm Chủ tọa cuộc họp hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp và được Đại hội thông qua.
- 4.1.2 Nhân sự Đoàn Chủ tịch có thể là thành viên HĐQT hoặc nhân sự khác được Đại hội biểu quyết thông qua.

4.2 Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

- 4.2.1 Quyết định của Chủ tọa cuộc họp về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội có tính hiệu lực cao nhất.
- 4.2.2 Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số lượng người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và Chủ tọa được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả những người tham dự họp;
 - + Có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - + Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
- 4.2.3 Chủ tọa cuộc họp có nghĩa vụ tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- 4.2.4 Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
- 4.2.5 Chủ tọa có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông, những người dự họp khác khi có phát biểu dài dòng, không đúng trọng tâm hoặc quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.
- 4.2.6 Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

- 5.1. Ban Thư ký Đại hội được Chủ tọa đề cử, gồm 01 Thư ký và 01 thành viên giúp việc.
- 5.2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội.
- 5.3. Ghi chép đầy đủ, trung thực mọi diễn biến của Đại hội vào Biên bản Đại hội.
- 5.4. Đọc Biên bản Đại hội và Nghị quyết của Đại hội trước khi bế mạc Đại hội
- 5.5. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông và chuyển cho Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- 6.1 Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội chỉ định.
- 6.2 Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội, phát Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử (nếu có) và các tài liệu liên quan đến Đại hội, báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.
- 6.3 Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối phát Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu khác của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 7.1 Chủ tọa Đại hội giới thiệu thành viên Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán. Thành viên trong Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử viên của HĐQT.

- 7.2 Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Hướng dẫn cổ đông thực hiện bầu thành viên HĐQT theo quy định.
 - Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng hợp số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung; số phiếu bầu cử tương ứng với từng ứng viên.
 - Kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại hội.
 - Thu lại Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử sau khi kết thúc Đại hội.

Chương III **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công ty được lập vào ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- 9.1 Đại hội tiến hành thông qua chương trình Đại hội.
- 9.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội đã được thông qua.
- 9.3 Các quyết định của Đại hội về các vấn đề sau đây được coi là thông qua hợp lệ khi có từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành:
- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - + Quyết định đầu tư và mua bán tài sản Công ty có giá trị từ 3 lần tài sản của Công ty được ghi nhận trong báo cáo tài chính gần nhất;
 - + Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty;
 - + Tổ chức lại, giải thể công ty;
 - + Các vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.
- 9.4 Quyết định của Đại hội về các vấn đề khác trong chương trình Đại hội thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 10. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHCĐ

- 10.1 Biên bản và Nghị quyết họp ĐHCĐ phải lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.
- 10.2 Biên bản và Nghị quyết họp ĐHCĐ phải được Thư ký Đại hội lưu giữ theo quy định.

Chương IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 11. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

- 11.1. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông dự họp cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- 11.2. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số lượng cổ đông dự họp cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

- 12.1 Quy chế này gồm 5 Chương 12 Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 12.2 Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa cuộc họp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Minh Phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam;

Căn cứ danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu V231/2022-CMS/VSD-ĐK ngày 17/03/2022 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

QUY ĐỊNH:

I. Quy định chung

- Việc biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội; Chương trình Đại hội; Nhân sự đoàn Chủ tịch, Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Quy chế bầu cử; Thể lệ biểu quyết được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.
- Việc biểu quyết thông qua đối với các vấn đề được nêu trong các báo cáo, tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát hành.

II. Nội dung trên phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, trong đó có các thông tin sau:

- Tên cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, số giấy tờ pháp lý (CCCD/CMND/Hộ chiếu, ĐKKD)
- Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết;
- Nội dung biểu quyết theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam, được phát cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng ký và đáp ứng đủ điều kiện tham dự Đại hội.

III. Nguyên tắc biểu quyết

- Đối với các nội dung nêu tại tại mục II.2, cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “V” vào một trong các ô tương ứng: *Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến* đối với từng vấn đề trên Phiếu biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- 2.1 Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam;
- 2.2 Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
- 2.3 Phiếu biểu quyết không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa, sửa chữa.
3. Phiếu biểu quyết được coi là không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả kiểm phiếu khi thuộc một trong các trường hợp sau:
 - 3.1 Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
 - 3.2 Phiếu biểu quyết không có đóng dấu của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam;
 - 3.3 Phiếu biểu quyết bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
 - 3.4 Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - 3.5 Phiếu biểu quyết được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông điền các nội dung không đúng theo hướng dẫn tại Phiếu biểu quyết và theo Thẻ lệ biểu quyết này;
 - 3.6 Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

IV. Kiểm phiếu kết quả biểu quyết

1. Việc kiểm phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện. Nhân sự Ban Kiểm phiếu được Chủ toạ đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua tại Đại hội.
2. Kết quả biểu quyết chỉ được tổng hợp từ những phiếu biểu quyết hợp lệ.
3. Kết quả kiểm phiếu được thông báo công khai ngay tại Đại hội, được Đại hội thông qua và được ghi vào biên bản họp ĐHĐCĐ.
4. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết tán thành:
 - 4.1 Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - 4.2 Thay đổi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh;
 - 4.3 Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - 4.4 Tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - 4.5 Quyết định đầu tư và mua bán tài sản Công ty có giá trị từ 3 lần tài sản của Công ty được ghi nhận trong báo cáo tài chính gần nhất.
5. Các nghị quyết khác không nằm trong các nghị quyết đã quy định tại **mục 4** nêu trên được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên **50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham gia biểu quyết tán thành.

V. Hiệu lực

Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**

Phạm Minh Phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**QUY CHẾ
ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam;

QUY ĐỊNH:

Điều 1: Mục tiêu bầu cử

- 1.1 Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam.
- 1.2 Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông
- 1.3 Đảm bảo tính tập trung, ổn định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- 2.1 Việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (ĐHĐCĐ) được thực hiện theo quy định của Quy chế này.
- 2.2 Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty hoặc những người được ủy quyền hợp lệ.

Điều 3: Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

3.1 Quy định chung

- 3.1.1 Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 02 người
- 3.1.2 Nhiệm kỳ: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023
- 3.1.3 Số lượng ứng cử thành viên HĐQT: không hạn chế

3.2 Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

- 3.2.1 Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông có giấy chứng nhận của công ty chứng khoán nơi mở tài khoản xác nhận nắm giữ tổng số cổ phần sở hữu và đại diện trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được quyền ứng cử, đề cử người để bầu vào HĐQT theo quy định sau:
 - a) Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng cử viên;

¹ Lưu ý: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định tại Đại hội

- b) Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
 - c) Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
 - d) Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
 - e) Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
 - f) Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;
 - g) Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên.
- 3.2.2 Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người để đề cử các ứng viên HĐQT
- 3.3** Tiêu chuẩn ứng cử viên HĐQT: theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các tiêu chuẩn khác theo pháp luật hiện hành.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào thành viên HĐQT

- 4.1** Văn bản tự ứng cử/đề cử thành viên HĐQT (theo mẫu Công ty);
- 4.2** Lý lịch của ứng viên;
- 4.3** Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- 4.4** Giấy ủy quyền hợp lệ (Nếu có).

Điều 5: Phương thức bầu cử

- 5.1** Phương thức bầu cử
 - 5.1.1 Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
 - 5.1.2 Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên HĐQT cần bầu (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
 - 5.1.3 Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - 5.1.4 Cổ đông có quyền tự bầu cử cho chính mình nếu cá nhân/tổ chức là người sở hữu/người được nhóm cổ đông đề cử có tên trong danh sách bầu cử. Số lượng phiếu bầu tối đa bằng số lượng mà cổ đông/nhóm cổ đông đang nắm giữ.
- 5.2** Phiếu bầu và ghi phiếu bầu
 - 5.2.1 Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền bầu cử theo mã số tham dự;
 - 5.2.2 Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu HĐQT theo mã số tham dự.
 - 5.2.3 Trường hợp ghi sai thông tin cổ đông, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.
 - 5.2.4 Cổ đông tự mình ghi số quyền bầu cử tương ứng với số cổ phần sở hữu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của từng ứng viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền) người đại diện theo ủy quyền có đầy đủ quyền bầu cử.
- 5.3** Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ
 - 5.3.1 Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;

¹ Lưu ý: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định tại Đại hội

5.3.2 Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng/không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

5.3.3 Phiếu có tổng số quyền bầu cử cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền bầu cử của cổ đông có sở hữu/được ủy quyền.

5.4 Ban Kiểm phiếu

5.4.1 Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua;

5.4.2 Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu;

a) Thông qua Quy chế bầu cử;

b) Giới thiệu phiếu bầu cử và phát hành phiếu bầu cử;

c) Tiến hành kiểm phiếu và Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội;

d) Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử của HĐQT.

Điều 6: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

6.1 Nguyên tắc bầu dồn phiếu:

6.1.1 Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc phân bố đồng đều.

6.1.2 Tổng số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên bằng tổng số lượng các phiếu bầu hợp lệ của cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền bầu cử cho ứng viên đó.

6.2 Nguyên tắc trúng cử:

6.2.1 Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ thành viên HĐQT theo quy định của Quy chế về số lượng người.

6.2.2 Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì nguyên tắc lựa chọn ứng viên trúng cử như sau:

a) Nếu ứng viên là Cổ đông thì ứng viên nào nắm giữ nhiều hơn cổ phần sẽ ưu tiên được chọn.

b) Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tọa quyết định theo một phương thức mà ĐHĐCĐ cho là phù hợp.

c) Nếu ứng viên không là Cổ đông thì ứng viên nào có số nhiệm kỳ đã làm thành viên HĐQT lâu hơn sẽ ưu tiên được chọn. Trong trường hợp cùng nhiệm kỳ thì sẽ xét theo số năm đảm nhiệm.

d) Nếu các ứng viên đều có số lượng phiếu bầu ngang nhau, số lượng nắm giữ cổ phần bằng nhau hoặc ứng viên không là cổ đông, số năm đã làm thành viên HĐQT bằng nhau thì tổ chức thực hiện bầu cử lại.

Điều 7: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

7.1 Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung của Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông/đại diện theo uỷ quyền tham dự họp, tổng số cổ

¹ Lưu ý: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định tại Đại hội

đồng/đại diện theo uỷ quyền tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền bầu cử của cổ đông/đại diện theo uỷ quyền tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền bầu cử của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, số quyền bầu cử cho từng ứng viên vào HĐQT

7.2 Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được đọc và công bố trước Đại hội.

Điều 8: Điều khoản chung

8.1 Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản của Đại hội.

8.2 Quy chế này được lập gồm tám (08) Điều, bốn (04) trang và được công khai trước Đại hội để biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ
- Lưu VT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

(Đã ký)

Phạm Minh Phúc

¹ Lưu ý: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định tại Đại hội

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

Họ và tên cổ đông:

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu/ĐKKD:.....

Số lượng cổ phần sở hữu:.....

(Quý cổ đông đánh dấu “X” hoặc “V” vào tương ứng với ý kiến của mình để biểu quyết)

TT	NỘI DUNG	BIỂU QUYẾT		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua toàn văn Tờ trình số 01/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2021 và kế hoạch năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Thông qua Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Thông qua Tờ trình số 02/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Thông qua Tờ trình số 03/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Thông qua Tờ trình số 04/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với ông Trần Văn Trung và ông Lương Sơn Hùng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Họ và tên:.....
Số CCDC/CMND/Hộ chiếu/ĐKKD:.....
Sở hữu/Đại diện số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:.....

STT	THÔNG TIN ỨNG VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho 2 ứng viên được chọn (đánh dấu “x” hoặc “√” vào ô tại cột này)	Bầu số phiếu bầu cụ thể cho ứng từng viên (viết số lượng cụ thể phiếu bầu cho ứng viên)
1	Họ tên: Vị trí ứng cử: Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập		
2	...		
3	Họ tên: Vị trí ứng cử: Thành viên Hội đồng Quản trị		
4	...		

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chỉ dẫn bầu cử:

- Đối với mỗi nội dung bầu cử, mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần mà mình có quyền biểu quyết nhân với số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cần bầu (**Tổng số phiếu bầu = Số cổ phần có quyền biểu quyết x 2**).
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên.
- Cách ghi cột Số phiếu bầu:
 - Khi đồng ý bầu cho ứng viên, viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.
 - Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

Số: 01/2022/TTr-HĐQT-CMH

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên

Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam năm 2022 thông qua các nội dung sau:

- 1. Thông qua toàn văn Báo cáo của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (báo cáo đính kèm).**
- 2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:**

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% tăng trưởng
Doanh thu	187.443.869.163	444.483.109.588	137%
Lợi nhuận trước thuế	15.588.942.670	53.278.969.796	242%
Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	0%	7,00%	

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Phúc

Số: 01/2022/BC-HĐQT-CMH

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022**

I. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021

Đơn vị tính: VNĐ

Nội dung	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% hoàn thành
Doanh thu	482.018.204.080	187.443.869.163	39%
Lợi nhuận trước thuế	-5.036.509.566	15.588.942.670	310%

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán).

Trong năm 2021 Công ty có kết quả lợi nhuận trước thuế đạt 310% so với kế hoạch (không hình thành từ hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên, hình thành từ việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần CM Nha Trang vào thời điểm cuối năm 2021). Nhìn chung, Công ty chưa đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua tại phiên họp thường niên ngày 29/04/2021 chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 trong năm 2021 diễn biến phức tạp khiến nền kinh tế trong và ngoài nước đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng, do đó đã có nhiều tác động tiêu cực đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Nhiều hợp đồng thi công xây dựng không triển khai được theo kế hoạch.
- Cũng do ảnh hưởng chung của nền kinh tế xã hội, trong năm 2021 Công ty chưa ký thêm được hợp đồng xây dựng mới.
- Công ty liên kết là Công ty cổ phần CM Nha Trang hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn bị ảnh hưởng nghiêm trọng gần như trong tình trạng không hoạt động, doanh thu thấp trong năm 2021 cũng làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động chung của toàn hệ thống.

II. HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2018 - 2023

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Minh Phúc	Chủ tịch HĐQT	27/04/2018	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày miễn nhiệm
2	Ông Nguyễn Đức Hưởng	Thành viên HĐQT	22/12/2021	
3	Ông Kim Ngọc Nhân	Thành viên HĐQT	27/04/2018	
4	Ông Dương Ngọc Trường	Thành viên HĐQT	15/10/2020	22/12/2021
5	Ông Trần Văn Trung	Thành viên HĐQT	27/04/2018	
6	Ông Lương Sơn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	27/04/2018	

2. Thực hiện chức năng quản trị

Thực hiện các nhiệm vụ đã được ĐHCĐ năm 2021 thông qua, HĐQT đã thực hiện chức năng quản trị của mình đã tổ chức 13 phiên họp HĐQT, thông qua 15 Nghị quyết, các buổi làm việc trực tiếp với Ban điều hành, các dự án, hỗ trợ Ban điều hành/dự án giải quyết công việc, cụ thể:

- Tổ chức các cuộc họp để kịp thời nắm bắt công việc Công ty, cho ý kiến chỉ đạo và ban hành kịp thời các văn bản để xử lý công việc của Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD), phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Nắm bắt được tình hình cụ thể để chỉ đạo Ban TGD khắc phục những tồn tại, đồng thời có các định hướng điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của các dự án.
- Lựa chọn công ty kiểm toán uy tín, có kinh nghiệm trong việc soát xét báo cáo tài chính, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định về việc công bố thông tin đối với công ty đại chúng.
- Các nội dung được HĐQT thông qua trong năm 2021 (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

3. Thực hiện chức năng giám sát

2.1 Giám sát về tổ chức bộ máy

Trong năm 2021, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo và căn cứ đề xuất của Ban TGD để điều chỉnh kịp thời về tổ chức bộ máy, phân giao nhiệm vụ cho các cán bộ của bộ máy quản lý điều hành Công ty trên cơ sở phát huy cao nhất năng lực, trí tuệ và trách nhiệm của các cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ; tăng cường sự phối hợp và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện trách nhiệm vụ của mình.

2.2 Giám sát về thực hiện kế hoạch kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ phê chuẩn, HĐQT đã giám sát và có ý kiến về KHKD hàng quý phù hợp với các điều kiện phát sinh thực tế.

Các thành viên HĐQT ý kiến về công tác quản trị và ý kiến về giải quyết các vướng mắc phát sinh trên cơ sở thông tin cập nhật các từ các báo cáo được gửi trực tiếp từ các Dự án, Phòng/Ban chuyên môn và Ban TGD.

HDQT thực hiện giám sát cùng Ban TGD và các bộ phận liên quan trong công tác thị trường theo định hướng đã được ĐHĐCĐ thông qua, tìm kiếm các dự án mới trong khu vực, duy trì mối quan hệ với chủ đầu tư, nhà thầu chính của các dự án đã thực hiện và đang triển khai.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Nội dung	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% tăng trưởng
Doanh thu	187.443.869.163	444.483.109.588	137%
Lợi nhuận trước thuế	15.588.942.670	53.278.969.796	242%
Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	0%	7,00%	

Kế hoạch kinh doanh (KHKD) năm 2022 của Công ty được xây dựng trên cơ sở định hướng phát triển, các nguồn lực hiện có và đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hiệu quả vốn đầu tư, tình hình thị trường. Tuy nhiên cũng cần lưu ý các yếu tố khách quan phát sinh chưa lường trước được, tình hình kinh tế chung khi có những biến động lớn; trong trường hợp cần phải điều chỉnh KHKD năm 2022, HDQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ vào kỳ đại hội tiếp theo.

2. Kế hoạch chi trả thù lao thành viên HDQT năm 2022

Mức thù lao chi trả cho thành viên HDQT năm 2022 là 1.980.000.000 đồng (chưa bao gồm các khoản chi phí hoạt động khác của HDQT). Chi phí hoạt động khác của HDQT thực hiện theo thực tế phát sinh trong năm 2022.

3. Nhiệm vụ, kế hoạch của HDQT năm 2022

Bám sát nội dung kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ 2022 thông qua, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022;
- Hỗ trợ, giám sát Ban TGD trong triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do Ban TGD trình ĐHĐCĐ, đảm bảo thực hiện các mục tiêu đã đề ra;
- Kịp thời ban hành các văn bản để đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật;
- Phối hợp, hỗ trợ Ban TGD trong công tác tìm kiếm, phát triển thị trường nhằm tìm kiếm các dự án phù hợp, hiệu quả.
- Xây dựng và phát triển thương hiệu CMH Group trên cơ sở kế thừa những thành quả hệ thống thương hiệu đã có.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Phạm Minh Phúc

PHỤ LỤC
NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021
 Kèm theo Báo cáo số 01/2022/BC-HĐQT-CMH

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021/NQ-HĐQT/CMVN	05/02/2021	Đầu tư góp vốn thành lập Công ty cổ phần CM Phan Thiết	100%
2	02/2021/NQ-HĐQT/CMVN	01/03/2021	Chốt thời gian đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
3	03/2021/NQ-HĐQT/CMVN	31/03/2021	Thời gian, địa điểm tổ chức và nội dung thảo luận ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
4	04/2021/NQ-HĐQT/CMVN	13/08/2021	Đầu tư mua xe máy, thiết bị	100%
5	05/2021/NQ-HĐQT/CMVN	18/09/2021	Giới hạn tín dụng 2021-2022 với Ngân hàng Vietinbank – CN Thành An	100%
6	06/2021/NQ-HĐQT/CMVN	03/11/2021	Chốt thời gian đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2021 - Công ty cổ phần CMVIETNAM	100%
7	07/2021/NQ-HĐQT/CMVN	22/11/2021	Phê duyệt kiến nghị của hội đồng xử lý nợ	100%
8	08/2021/NQ-HĐQT/CMVN	22/11/2021	Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT	100%
9	09/2021/NQ-HĐQT/CMVN	22/11/2021	Bổ nhiệm tạm thời chức danh HĐQT Công ty cổ phần CMVIETNAM	100%
10	10/2021/NQ-HĐQT/CMVN	30/11/2021	Thời gian, địa điểm tổ chức và nội dung thảo luận ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2021	100%
11	11/2021/NQ-HĐQT/CMVN	06/12/2021	Thành lập Ban Đầu tư	100%
12	12/2021/NQ-HĐQT/CMVN	17/12/2021	Bổ sung nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2021	100%
13	13/2021/NQ-HĐQT/CMVN	20/12/2021	Phê chuẩn hợp đồng vay tiền ông Nguyễn Đức Hưởng	100%
14	2312/2021/NQ-HĐQT/CMVN	23/12/2021	Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT	100%
15	14/2021/NQ-HĐQT/CMVN	28/12/2021	Chuyển nhượng vốn góp cổ phần tại Công ty cổ phần CM Nha Trang	100%

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022**

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

1. Tổng quan

Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam (CMH Group) bước vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo tinh thần Nghị quyết số 01/2021/NQ/ĐHĐCĐ/CMVN ngày 29/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 trong bối cảnh có nhiều thách thức và khó khăn khách quan, khái quát như sau:

1.1. Thuận lợi

- Cộng đồng doanh nghiệp và người dân vui mừng đón nhận các chủ trương đúng đắn của Chính phủ nhằm phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19; trong đó các quyết sách về tăng cường đầu tư công, các chính sách thuế và tín dụng tạo niềm tin và động lực cho doanh nghiệp và người dân.

- CMH Group có sự tham gia tái cấu trúc của các cổ đông lớn, đã và đang tiếp cận nghiên cứu để mở ra ngành nghề kinh doanh mới là phát triển bất động sản tầm trung ở một số địa phương, tạo cơ hội rất lớn tận dụng được năng lực, kinh nghiệm, thế mạnh thi công xây lắp của Công ty.

- Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã sát sao cùng Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) đề ra các định hướng, chỉ đạo đúng đắn cùng sự đoàn kết, quyết tâm của toàn bộ cán bộ công nhân viên Công ty trong việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

1.2. Khó khăn

- Đề phòng, chống dịch Covid-19, hoạt động giao thương bị đình trệ nặng nề, đặc biệt trong các đợt giãn cách xã hội; do đó các hoạt động xây lắp của Công ty cũng chịu ảnh hưởng: gián đoạn trong việc huy động nhân sự cho các dự án, chi phí huy động nhân sự và thiết bị vật tư tăng cao, thời gian huy động kéo dài, phát sinh các chi phí phòng chống dịch,... làm giảm hiệu quả sản xuất.

- Tương tự ở trong nước, các công trình ở nước ngoài cũng bị gián đoạn, tăng chi phí. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, trong suốt năm 2020 và 2021 Công ty đã không nhận thêm được bất kỳ hợp đồng mới ở nước ngoài.

- Cả nước trải qua thời gian dài giãn cách xã hội, ảnh hưởng đến nhiều hoạt động điều hành và sản xuất của Công ty.

- Chính phủ có xu hướng thắt chặt tín dụng cho lĩnh vực bất động sản, điều này có thể ảnh hưởng đến thị trường của ngành trong thời gian tới.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh

Trước những thuận lợi và thách thức như trên, CMH Group đã nỗ lực thực hiện các nhiệm

vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 và kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh chính như sau:

2.1. Chỉ tiêu kinh doanh của Công ty mẹ

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Thực hiện 2020	Năm 2021			% tăng trưởng 2021/2020
			Kế hoạch (KH)	Thực hiện (TH)	% TH/KH	
1	Doanh thu	230.489.124	187.154.158	180.696.155	97%	-22%
2	Lợi nhuận trước thuế	(20.731.830)	7.860.149	13.041.400	166%	163%
3	Lợi nhuận sau thuế	(21.973.179)	6.288.119	11.762.747	187%	154%

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ đã được kiểm toán)

2.2. Chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Thực hiện 2020	Năm 2021			% tăng trưởng 2021/2020
			Kế hoạch (KH)	Thực hiện (TH)	% TH/KH	
1	Doanh thu	278.434.435	196.391.170	187.443.869	95%	-33%
2	Lợi nhuận trước thuế	(32.136.243)	4.118.480	15.588.942	379%	149%
3	Lợi nhuận sau thuế	(34.832.345)	3.294.784	14.614.865	444%	142%

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty đã được kiểm toán)

- Doanh thu hợp nhất 187,4 tỷ đồng, đạt 95% so với kế hoạch năm và bằng 67% so với năm 2020. Riêng công ty mẹ đạt 180,7 tỷ đồng, đạt 97% so với kế hoạch năm và bằng 78% so với năm 2020.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất 15,6 tỷ đồng, đạt 379% so với kế hoạch năm và bằng 249% so với năm 2020. Riêng Công ty mẹ đạt 13 tỷ đồng, đạt 166% so với kế hoạch năm và bằng 263% so với năm 2020.

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 14,6 tỷ đồng, đạt 444% so với kế hoạch năm và bằng 242% so với năm 2020. Riêng Công ty mẹ đạt 11,8 tỷ đồng, đạt 187% so với kế hoạch năm và bằng 254% so với năm 2020.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2021 là 177 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng thời điểm năm 2020.

2.3. Đánh giá chung

a. Kết quả đạt được

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của Công ty.

- Hoàn thành công tác thi công xây dựng tại công trình thủy điện Nậm Ngừm và bàn giao công trình cho tổng thầu Hazama Ando và Chủ đầu tư.

- Hoàn thành thi công công trình sửa chữa thường xuyên năm 2021 hầm băng tải Nghi Sơn và bàn giao cho Chủ đầu tư.

- Hoàn thành cơ bản phần việc trực tiếp của Công ty tại công trình nâng cấp kênh Linh Cảm.
- Hoàn thành việc thoái toàn bộ vốn Công ty tại Công ty cổ phần CM Nha Trang (khách sạn Le More).

b. Tồn tại

Trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua, CMH cũng gặp nhiều khó khăn vướng mắc từ các nguyên nhân khách quan và chủ quan ảnh hưởng tiêu cực đến việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của đơn vị, cụ thể như sau:

- Giãn cách và phong tỏa xã hội kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công của tất cả các công trình của Công ty thực hiện trong năm 2021.
- Tại công trình nâng cấp kênh Linh Cảm và thủy lợi Krông Pách: công tác giải phóng mặt bằng của Chủ đầu tư chậm và điều chỉnh thiết kế trong quá trình thực hiện dẫn đến phải gia hạn tiến độ hợp đồng của các gói thầu.
- Tại công trình thủy điện Nậm Ngừm: theo yêu cầu phòng, chống dịch của nước bạn, các hoạt động vận tải, giao thương bị gián đoạn đã dẫn tới phải lùi tiến độ hoàn thành công trình chậm hơn so với kế hoạch.
- Giá một số mặt hàng là vật liệu đầu vào của công ty tăng cao là nguyên nhân giảm hiệu quả sản xuất ở một số công trình.
- Do biên lợi nhuận các hoạt động xây lắp trong nước và các hoạt động ở nước ngoài bị đình trệ, do vậy việc tìm kiếm các hợp đồng tiềm năng mới rất khó khăn. Một số công trình có biên lợi nhuận hấp dẫn hơn nhưng tiềm ẩn rủi ro về thanh toán. Công ty chủ yếu tập trung hoàn thành các hợp đồng đã ký từ trước.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

1. Định hướng phát triển

Trong tương lai Công ty sẽ mở rộng thêm các hoạt động đầu tư, trong đó sẽ tập trung vào lĩnh vực bất động sản, ưu tiên các dự án có quy mô tầm trung trong ngắn hạn để tạo tiền đề cho các dự án có quy mô lớn hơn trong tương lai. Nhằm thực hiện kế hoạch theo định hướng này, Công ty sẽ tìm kiếm, đàm phán để tham gia đầu tư một số dự án dưới các hình thức nhận chuyển nhượng, mua bán sáp nhập hoặc hợp tác góp vốn đầu tư.

Tận dụng năng lực và kinh nghiệm sẵn có, Công ty vẫn xác định tận dụng thế mạnh và lấy hoạt động thi công xây lắp là hoạt động nòng cốt trong giai đoạn tới. Tuy nhiên, Công ty sẽ có những điều chỉnh phù hợp theo từng giai đoạn nhằm tập trung thi công cho các dự án Công ty tham gia đầu tư.

Đối với các hoạt động thi công xây lắp ở nước ngoài hoặc các dự án trong nước có yếu tố quốc tế, Công ty sẽ duy trì và thúc đẩy công tác tiếp thị nhằm tìm kiếm được các hợp đồng tiềm năng để có thể triển khai khi điều kiện cho phép.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2022

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% tăng trưởng
Doanh thu	187.443.869.163	444.483.109.588	137%
Lợi nhuận trước thuế	15.588.942.670	53.278.969.796	242%
Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	0%	7,00%	

Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh (KHKD) năm 2022 được xây dựng trên cơ sở phù hợp các nguồn lực hiện có và khả năng thu hút đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hiệu quả vốn đầu tư và tình hình thị trường. Tuy nhiên, KHKD có thể sẽ chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan bất lợi phát sinh mà Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) chưa lường trước được. Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022, Ban TGD sẽ báo cáo và trình xin ý kiến HĐQT.

3. Giải pháp

Để thực hiện được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, CMH Group cần tập trung mọi nguồn lực tài chính, nhân sự, trang thiết bị máy móc, đồng thời Công ty đề xuất các giải pháp sau đây:

3.1 Tái cấu trúc

- Rà soát lại các khoản đầu tư tài chính góp vốn tại các công ty con và công ty liên kết; theo nguyên tắc: (i) phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, (ii) phù hợp với nguyên tắc và điều kiện thị trường, (iii) bảo toàn vốn cho CMH Group ở mức cao nhất. Phương thức tái cấu trúc sẽ được xây dựng cho từng hạng mục, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện.

- Tái cấu trúc ngành nghề kinh doanh trên cơ sở đầu tư các dự án bất động sản nhà ở tại một số địa bàn như Lào Cai, Phú Thọ, Kon Tum, Bến Tre...; tận dụng năng lực thi công xây lắp để triển khai xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật các dự án đầu tư.

3.2 Công tác nhân sự

- Kịp thời bổ sung nhân sự phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh theo tình hình chiến lược kinh doanh mới trên cơ sở cơ cấu gọn nhẹ, tránh chồng chéo.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Tiếp tục tìm kiếm, bổ sung nhân sự có kinh nghiệm, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bất động sản vào Ban điều hành Công ty.

- Đào tạo nâng cao kỹ năng cho đội ngũ nhân sự hiện tại để phục vụ cho các yêu cầu công việc mới.

3.3 Công tác chỉ đạo điều hành thi công các công trình

- Tập trung mọi nguồn lực triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành sản xuất công tác thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Xây dựng tệp khách hàng (nhà cung cấp, nhà thầu phụ,...) nhằm chủ động cho công tác triển khai thi công các công trình.

- Tăng cường kiểm tra các công trường, thường xuyên giám sát tiến độ và chất lượng, khối lượng, công tác an toàn, kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình thi công, tổ chức thi công khoa học để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình.

3.4 Công tác tài chính kế toán

- Hoàn thành các thủ tục cho đợt phát hành tăng vốn của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2021 ngày 22/12/2021 sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Xây dựng phương án tài chính và tính toán hiệu quả cho các dự án mới, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở cho việc tham gia đấu thầu và triển khai được chấp thuận nhà đầu tư.

- Rà soát quản lý các chi phí sản xuất kinh doanh nhằm tránh lãng phí, thất thoát, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đôn đốc công tác nghiệm thu tại các công trình, hiện thực hóa doanh thu và thu hồi vốn.

- Tăng cường quan hệ tín dụng với các ngân hàng, xây dựng các gói tài trợ tín dụng cho từng dự án để chủ động trong quá trình triển khai.

3.5 Thiết bị vật tư

- Lập kế hoạch đầu tư bổ sung các máy móc thiết bị phù hợp với yêu cầu, tính chất công việc của Công ty trong tình hình mới. Tìm kiếm các nguồn máy móc thiết bị sẵn sàng huy động cho công việc khi có yêu cầu trong ngắn hạn.

- Triển khai công tác bán thanh lý các máy móc thiết bị cũ mà Công ty không có nhu cầu sử dụng trong tương lai hoặc sử dụng không hiệu quả.

- Nghiên cứu các nguồn vật tư tại các địa bàn của từng công trình/dự án trên cơ sở đảm bảo chất lượng, tiến độ cung cấp hàng hóa và giá cả hợp lý.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

Kim Ngọc Nhân

Số: 01/2022/BC-UBKT-CMH

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN
NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: VNĐ

Nội dung	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% hoàn thành
Doanh thu	482.018.204.080	187.443.869.163	39%
Lợi nhuận trước thuế	-5.036.509.566	15.588.942.670	310%

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 được lập dựa trên các chuẩn mực kế toán Việt Nam và tính hợp lý của các chứng từ kế toán. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2021.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tóm tắt tình hình tài chính công ty mẹ

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/ giảm
1. Tình hình tài sản			
+ Tổng tài sản ngắn hạn	197.508.344.152	199.541.824.821	1,03%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	73.787.082.476	106.355.870.079	44,14%
- Hàng tồn kho	44.505.498.046	34.351.648.145	-22,81%
- Tài sản ngắn hạn khác	79.215.763.630	58.834.306.597	-25,73%
+ Tổng tài sản dài hạn	157.617.474.414	163.909.603.211	3,99%
- Các khoản phải thu dài hạn	27.265.386.429	30.073.197.106	10,30%
- Tài sản cố định	5.272.503.816	5.687.732.558	7,88%
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	124.912.111.784	127.938.004.014	2,42%
- Tài sản dài hạn khác	167.472.385	210.669.533	25,79%
+ Tổng tài sản	355.125.818.566	363.451.428.032	2,34%
2. Tình hình nợ phải trả			
+ Nợ phải trả ngắn hạn	176.529.462.299	171.094.324.197	-3,08%
+ Nợ phải trả dài hạn	13.337.806.187	15.335.806.282	14,98%
+ Tổng nợ phải trả	189.867.268.486	186.430.130.479	-1,81%

2.2. Tóm tắt tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/ giảm
1. Tình hình tài sản			
+ Tổng tài sản ngắn hạn	243.383.646.236	321.747.374.348	32,20%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	91.340.501.196	208.705.898.514	128,49%
- Hàng tồn kho	65.976.542.608	50.694.830.813	-23,16%
- Tài sản ngắn hạn khác	86.066.602.432	62.346.645.021	-27,56%
+ Tổng tài sản dài hạn	102.521.680.409	58.205.352.289	-43,23%
- Các khoản phải thu dài hạn	27.265.386.429	30.073.197.106	10,30%
- Tài sản cố định	6.100.845.785	5.689.579.161	-6,74%
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	65.560.904.365	19.386.796.595	-70,43%
- Tài sản dài hạn khác	3.594.543.830	3.055.779.427	-14,99%
+ Tổng tài sản	345.905.326.645	379.952.726.637	9,84%
2. Tình hình nợ phải trả			
+ Nợ phải trả ngắn hạn	147.339.430.630	132.830.658.704	-9,85%
+ Nợ phải trả dài hạn	15.998.000.918	17.139.306.861	7,13%
+ Tổng nợ phải trả	163.337.431.548	149.969.965.565	-8,18%

3. Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2021

- Ủy ban Kiểm toán đã triển khai thực hiện các hoạt động giám sát trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã được thông qua và chức năng nhiệm vụ của mình. Trong quá trình hoạt động, Ủy ban Kiểm toán đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị (HĐQT), được HĐQT và Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) thông báo thường xuyên về các quyết định của HĐQT và Ban TGD. Trên cơ sở đó, cùng với việc kiểm soát các công việc thường ngày của Công ty, Ủy ban Kiểm toán thấy rằng HĐQT và Ban TGD của Công ty đã tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)... Các quyết định của HĐQT và Ban TGD được ban hành đúng quy định. HĐQT và Ban TGD cũng luôn duy trì kênh liên lạc và giải quyết kịp thời các thắc mắc của các cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.
- Trong quá trình hoạt động của mình, Ủy ban Kiểm toán thường xuyên lập kế hoạch và phối hợp với HĐQT và Ban TGD, các Phòng/Ban, dự án trực thuộc để kiểm soát tính tuân thủ pháp luật của HĐQT, Ban TGD, các dự án, Phòng/Ban và kịp thời có ý kiến đề các bộ phận chuyên môn có những điều chỉnh cần thiết với các thiếu sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Đánh giá về tình hình hoạt động Công ty trong năm 2021

- Về báo cáo tài chính: Công ty thực hiện tuân thủ theo chế độ kế toán, được kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C) đánh giá khách quan và phản ánh đúng thực trạng tình hình hoạt động của Công ty.
- Về công tác kế toán: Công ty đã tuân thủ việc báo cáo kế toán theo đúng luật và các chuẩn

mức kế toán được ban hành của Nhà nước. Báo cáo tài chính năm 2021 được lập trên hệ thống phần mềm kế toán, sổ sách Công ty được tổ chức khoa học, ghi chép rõ ràng, thuận lợi cho việc kiểm tra. Ủy ban Kiểm toán thống nhất xác nhận các chỉ tiêu thực hiện trên báo cáo kế toán.

- Về công tác tài chính: Công ty đã chủ động trong việc tìm kiếm các nguồn tài chính, bảo đảm đủ nguồn vốn cho hoạt động của Công ty. Công ty đã lập kế hoạch tài chính năm và điều chỉnh theo từng giai đoạn để phù hợp với nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Về công tác đầu tư: Công ty đã chủ động cân đối nguồn vốn một cách hợp lý để thực hiện các khoản đầu tư phù hợp với tình hình hoạt động và năng lực tài chính của Công ty.

5. Kiến nghị

- Ban điều hành cần tập trung tìm kiếm các hợp đồng mới, đảm bảo dòng tiền lưu động nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các tác động tiêu cực của tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước; phân tích thêm các nguyên nhân có thể làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2021 để có phương án dự phòng và xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch chính xác hơn cho năm 2022 và các năm tiếp theo.
- Năm 2022 đánh dấu một năm chuyển mình của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam (CMH Group) với việc tham gia vào hoạt động kinh doanh bất động sản. Đây là lĩnh vực có yêu cầu nguồn vốn đầu tư lớn do đó việc cân đối dòng tiền cần được xem xét và phân tích kỹ lưỡng.
- Về công tác tổ chức: Ủy ban Kiểm toán kiến nghị Công ty có kế hoạch bổ sung và nâng cao năng lực của đội ngũ nhân sự nhằm đáp ứng yêu cầu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Về công tác tài chính: Ban điều hành cần tập trung vào công tác nghiệm thu thanh toán, tối đa hoá việc thu hồi vốn. Cân đối việc sử dụng các nguồn tài chính một cách hợp lý nhằm tối ưu chi phí sử dụng vốn.
- Về công tác đầu tư: Tái cơ cấu các khoản đầu tư cũ, triển khai các khoản đầu tư mới trên cơ sở hiệu quả và hạn chế rủi ro.

6. Kế hoạch hoạt động năm 2022

Năm 2022, Ủy ban Kiểm toán tiếp tục thực hiện nhiệm vụ việc thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Định kỳ, Ủy ban Kiểm toán sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Công ty, tham gia các cuộc họp để nắm bắt, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty một cách chính xác và đưa ra cảnh báo về rủi ro tiềm ẩn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN

(Đã ký)

Lương Sơn Hùng

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty và
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên xem xét phê duyệt:

1. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán đính kèm). Các chỉ tiêu tài chính tóm tắt như sau:

- 1.1. Tại Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
1	Tổng tài sản	
	Tài sản ngắn hạn	199.541.824.821
	Tài sản dài hạn	106.355.870.079
2	Tổng nguồn vốn	
	Nợ phải trả	186.430.130.479
	Vốn chủ sở hữu	177.021.297.553
3	Kết quả kinh doanh	
	Doanh thu	180.696.155.771
	Lợi nhuận trước thuế TNDN	13.041.400.875
	Thuế TNDN hiện hành	1.278.653.402
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.762.747.473

(Chi tiết xem tại Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán đính kèm)

- 1.2. Tại Báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
1	Tổng tài sản	
	Tài sản ngắn hạn	321.747.374.348
	Tài sản dài hạn	58.205.352.289

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
2	Tổng nguồn vốn	
	Nợ phải trả	149.969.965.565
	Vốn chủ sở hữu	229.982.761.072
	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	53.341.463.561
3	Kết quả kinh doanh	
	Doanh thu	187.443.869.163
	Lợi nhuận trước thuế TNDN	15.588.942.670
	Thuế TNDN hiện hành	1.830.770.847
	Lợi nhuận sau thuế TNDN của cổ đông Công ty mẹ	13.781.369.863
	Lợi nhuận sau thuế TNDN của cổ đông không kiểm soát	833.496.112

(Chi tiết xem tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán đính kèm)

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và cổ tức năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
Lợi nhuận để lại 2020 chuyển 2021 (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 29/04/2021 và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2021 ngày 22/12/2021)	-9.366.404.120
Lợi nhuận sau thuế TND năm 2021 (theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)	13.781.369.863
Tổng lợi nhuận chưa phân phối	4.414.965.743
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.414.965.743
Cổ tức năm 2021	0
- Cổ tức 2021 đã tạm ứng	0
- Cổ tức 2021 còn lại	0
Trích lập quỹ dự phòng rủi ro tài chính	0
Trích lập quỹ thi đua khen thưởng	0
Trích lập quỹ phúc lợi	0
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm 2022	4.414.965.743

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;

- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Phạm Minh Phúc

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên

Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam;
- Căn cứ các quy định của pháp luật về việc kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty niêm yết cổ phiếu trên Sàn Giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước lựa chọn là công ty kiểm toán cho các doanh nghiệp đang niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên xem xét phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- 1.1 Có đủ năng lực theo quy định của pháp luật;
- 1.2 Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các doanh nghiệp có các hoạt động tương tự như của Công ty;
- 1.3 Chi phí kiểm toán phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

2. Lựa chọn 01 (một) trong 03 (ba) công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty gồm:

- 2.1 Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;
- 2.2 Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- 2.3 Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).

3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán cụ thể.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Phạm Minh Phúc

Số: 04/2022/TTr-HĐQT-CMH

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam lần 1 năm 2021 ngày 22/12/2021;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam lần 1 năm 2021 ngày 22/12/2021, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty đã thực hiện, chỉ đạo và giao nhiệm vụ cho Ban điều hành Công ty thực hiện việc đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đến nay, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã tiếp nhận và đang trong quá trình thẩm tra hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.

Căn cứ ủy quyền của ĐHCĐ về việc “Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua” và căn cứ tình hình thực tế của dự án bất động sản mà Công ty dự kiến đầu tư, HĐQT quyết định điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2022.

HĐQT Công ty kính trình ĐHCĐ thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam năm 2022 thông qua các nội dung sau:

1. Ủy quyền cho HĐQT tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được thông qua tại ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2021 ngày 22/12/2021.

2. Điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2022 đã được thông qua tại ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2021 ngày 22/12/2021 như sau:

2.1. Phương án sử dụng số tiền thu được đã được ĐHCĐ thông qua:

Nội dung	Số tiền đầu tư (VND)
1. Bổ sung vốn lưu động: Thanh toán tiền thuê thiết bị, tiền lương, phải trả nhà thầu phụ; mua vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào các hợp đồng xây dựng,...	220.000.000.000
2. Mua sắm máy móc, thiết bị thi công các hợp đồng xây dựng	39.000.000.000

Nội dung	Số tiền đầu tư (VND)
3. Thanh toán hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng dự án đầu tư bất động sản	85.000.000.000
Tổng cộng	344.000.000.000

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì thứ tự mục đích ưu tiên như sau:

- Ưu tiên 1: Thanh toán hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng dự án đầu tư bất động sản; tiếp đến
- Ưu tiên 2: Bổ sung vốn lưu động: Thanh toán tiền thuê thiết bị, tiền lương, phải trả nhà thầu phụ; mua vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào các hợp đồng xây dựng, ...; tiếp đến
- Ưu tiên 3: Mua sắm trang thiết bị thi công;

Số tiền còn thiếu để sử dụng cho các mục đích trên sẽ được Công ty huy động thông qua các nguồn hợp pháp khác như: vay vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, v.v...

2.2. Phương án sử dụng số tiền thu được điều chỉnh:

Nội dung	Số tiền đầu tư (VND)	Thời gian sử dụng dự kiến
1. Bổ sung vốn lưu động: Thanh toán tiền thuê thiết bị, tiền lương, phải trả nhà thầu phụ; mua vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào các hợp đồng xây dựng,...	305.000.000.000	Trong năm 2022
2. Mua sắm máy móc, thiết bị thi công các hợp đồng xây dựng	39.000.000.000	Trong năm 2022
Tổng cộng	344.000.000.000	

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì thứ tự mục đích ưu tiên như sau:

- Ưu tiên 1: Bổ sung vốn lưu động: Thanh toán tiền thuê thiết bị, tiền lương, phải trả nhà thầu phụ; mua vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào các hợp đồng xây dựng, ...; tiếp đến
- Ưu tiên 2: Mua sắm trang thiết bị thi công;

Số tiền còn thiếu để sử dụng cho các mục đích trên sẽ được Công ty huy động thông qua các nguồn hợp pháp khác như: vay vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, v.v...

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Phúc

TỜ TRÌNH

**V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam nhiệm kỳ 2018 - 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng Quản trị của ông Trần Văn Trung ngày 29/03/2022 và của ông Lương Sơn Hùng ngày 05/04/2022;
- Căn cứ Biên bản kiểm kê ngày 26/04/2022 về kết quả họp nhóm đề cử ứng viên bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam (CMH Group) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023:

Trên cơ sở Đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của ông Trần Văn Trung và ông Lương Sơn Hùng, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với:

- 1.1 Ông Trần Văn Trung – Thành viên HĐQT;
- 1.2 Ông Lương Sơn Hùng – Thành viên HĐQT độc lập.

2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023:

- 2.1 Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 02 người (trong đó có ít nhất 01 thành viên là thành viên HĐQT độc lập);
- 2.2 Nhiệm kỳ: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023;
- 2.3 Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên ứng cử/đề cử thành viên HĐQT CMH Group: Ứng viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 2.4 Thông báo họp nhóm đề cử ứng viên bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 (Văn bản đính kèm).
- 2.5 Hồ sơ ứng cử/đề cử bao gồm:
 - a) Văn bản ứng cử/đề cử thành viên HĐQT (Mẫu đính kèm);

- b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Mẫu đính kèm);
- c) Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu và các bằng cấp, chứng nhận trình độ học vấn;
- d) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cử đông/nhóm cử đông ủy quyền cho người khác đề cử).

2.6 Theo Biên bản kiểm kê kết quả họp nhóm đề cử ứng viên bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 không có ứng viên được đề cử/ứng cử. Do đó, HĐQT đề cử danh sách các ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

- Ông Nguyễn Hoàng Duy - ứng viên thành viên HĐQT (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Bà Nguyễn Thị Bích Lộc - ứng viên thành viên HĐQT độc lập (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

2.7 ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên HĐQT theo quy định tại Quy chế bầu cử thành viên HĐQT được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 (Dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT đính kèm).

Trân trọng kính trình./

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Phạm Minh Phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam ngày 29/04/2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam ngày 29/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua toàn văn Tờ trình số 01/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Nội dung	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% tăng trưởng
Doanh thu	187.443.869.163	444.483.109.588	137%
Lợi nhuận trước thuế	15.588.942.670	53.278.969.796	242%
Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	0%	7,00%	

Điều 2. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Điều 3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ủy ban kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 02/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 03/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 04/2022/TTr-HĐQT-CMH v/v Điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2022.

Điều 7. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với ông Trần Văn Trung và ông Lương Sơn Hùng.

Điều 8. Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023, danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 gồm 02 thành viên:

STT	Họ và tên	Vị trí trúng cử	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1		Thành viên HĐQT độc lập		
2		Thành viên HĐQT		

Điều 9. Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam thông qua toàn văn tại cuộc họp. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng/Ban liên quan căn cứ Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- HNX, SSC & website;
- Như Điều 9;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Minh Phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

VĂN BẢN TỰ ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018-2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 -
Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam**

I. Thông tin người tự ứng cử

Họ và tên:
Ngày sinh:/...../..... Nơi sinh:.....
Mã số cổ đông:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:...../...../.....
Nơi cấp:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....
Số cổ phần sở hữu liên tục trong ít nhất sáu (06) tháng đến thời điểm tại ngày chốt danh sách
tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu (15/03/2022)
là:..... cổ phần tương ứng:.....phần trăm (%) tổng số cổ
phần của Công ty.

- Tự ứng cử vị trí thành viên HĐQT độc lập.**
 Tự ứng cử vị trí thành viên HĐQT.

II. Cam kết của người tự ứng cử

Tôi xin cam kết bản thân có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quy định hiện hành khác theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

....., Ngày.....tháng.....năm 2022

Hồ sơ đính kèm:

- Sơ yếu lý lịch người ứng cử
- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu
- Bản sao bằng cấp, chứng nhận trình độ học vấn

HỌ TÊN CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

VĂN BẢN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018-2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Tôi/Chúng tôi là cổ đông, nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam gồm:

TT	Họ và tên cổ đông	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần nắm giữ liên tục trong 6 tháng	Tỷ lệ %	Chữ ký
1					
	...				

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty, chúng tôi trân trọng đề cử:

1. Ông/Bà:

Ngày sinh:/...../..... Nơi sinh:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:...../...../.....

Nơi cấp:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Làm ứng cử viên cho vị trí thành viên HĐQT độc lập.

Làm ứng cử viên cho vị trí thành viên HĐQT.

2. Ông/Bà:

Ngày sinh:/...../..... Nơi sinh:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:...../...../.....

Nơi cấp:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Làm ứng cử viên cho vị trí thành viên HĐQT độc lập.

Làm ứng cử viên cho vị trí thành viên HĐQT.

Chúng tôi cam đoan (các) ứng viên được đề cử có đủ điều kiện để được đề cử/ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT Công ty.

....., Ngày.....tháng.....năm 2022

Hồ sơ đính kèm:

- Sơ yếu lý lịch của người được đề cử
- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD
- Bản sao bằng cấp, chứng nhận trình độ học vấn
- Giấy uỷ quyền hợp lệ (Nếu cổ đông uỷ quyền cho người khác đề cử)

ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.... tháng ... năm....

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

1/ Họ và tên:

2/ Giới tính:

3/ Ngày tháng năm sinh:

4/ Nơi sinh:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu):

Ngày *cấp*:..... Nơi *cấp*:.....

6/ Quốc *tịch*:

7/ Dân tộc:

8/ Địa chỉ thường *trú*:

9/ Số điện:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin:

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin:

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác*:

14/ Số CP nắm giữ: chiếm % vốn điều lệ, trong *đó*.....

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:

+ Cá nhân sở hữu:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*: (*có danh sách đính kèm*)

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP DỰ KIẾN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

Thời gian: Từ 9h00 sáng ngày 29 tháng 04 năm 2022

Địa điểm: Trung tâm Hội nghị Quốc gia, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thời gian	Nội dung dự kiến
8h30 - 9h00	- Tiếp đón, đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)
	- Kiểm tra tư cách cổ đông
	- Phát tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ
9h00 - 9h30	- Giới thiệu đại biểu, khách mời tham dự
	- Tuyên bố lý do, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
	- Biểu quyết thông qua: + Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 – Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam + Chương trình phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 + Nhân sự Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu + Thể lệ biểu quyết + Quy chế bầu cử
9h30 - 11h30	Thảo luận và thông qua các nội dung:
	- Tờ trình thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022
	- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2021 và kế hoạch năm 2022
	- Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022
	- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021
	- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
	- Tờ trình điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2022
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam nhiệm kỳ 2018 - 2023	
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có)	
11h30 - 11h45	- ĐHĐCĐ biểu quyết và bầu cử
11h45 - 12h15	- Đại hội nghị giải lao
	- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu
12h15 - 12h30	- Báo cáo kết quả kiểm phiếu và bầu cử
	- Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ
12h30	- Tổng kết, bế mạc Đại hội